

HĐTL VN30 – CẦN TRỌNG VỚI CÁC NHỊP RUNG LẮC TRONG PHIÊN CỦA VN30-INDEX

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 28/08/2018



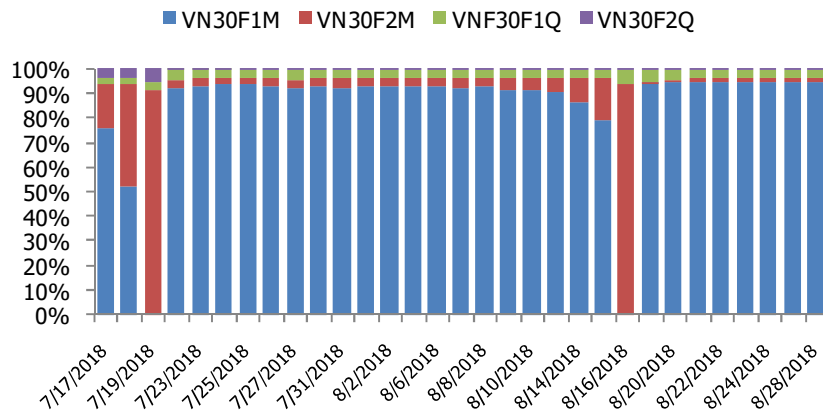
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	23	965.6	8.98
VN30F1810	18/10/2018	51	966.1	12.85
VN30F1812	20/12/2018	114	966	22.84
VN30F1903	21/03/2019	205	966	37.31

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay vẫn là giằng co tăng điểm nhẹ. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường vẫn có sự phân hóa mạnh. Tuy vậy, các chỉ số vẫn duy trì được sắc xanh nhờ vào lực đỡ tốt đến từ các cổ phiếu như GAS, SSI, ROS, HPG, ACB, VCB, SSI,...Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 3,27 điểm (+0,33%) lên 995,19 điểm; HNX-Index tăng 0,62 điểm (+0,56%) lên 112,24 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 220 triệu cổ phiếu tương ứng trị giá 5.000 tỷ đồng. Đáng chú ý, khối ngoại có phiên giao dịch khá sôi động và họ đã mua ròng 330 tỷ đồng trên toàn thị trường. Việc khối ngoại mua ròng trở lại trong những phiên gần đây đang mang đến tín hiệu tích cực cho thị trường.
- Động lực tăng trưởng đang được củng cố trên thị trường cơ sở. Điều này sẽ tiếp tục mở ra cơ hội cho các vị thế mua. Tuy nhiên, VN30-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục rung lắc mạnh khi kiểm nghiệm vùng kháng cự mạnh quanh 973 điểm. Do đó, hoạt động trading trong phiên cần được ưu tiên trong thời điểm hiện tại. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 965-962-958 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 968-972-978 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index vẫn tiếp tục giữ vững đà tăng và vượt qua ngưỡng cản 970 điểm. Khối lượng giao dịch vượt ngưỡng trung bình 20 ngày cho thấy nhà đầu tư đã lạc quan và tham gia giao dịch nhiều hơn. Nếu vượt vùng kháng cự 970-973 điểm thì mục tiêu mới của VN30-Index sẽ là vùng 980-990 điểm. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:968 điểm, S2:965 điểm và S3:963 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:973 điểm, R2:977 điểm và R3:980 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 vượt thành công vùng kháng cự mạnh 973 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 975-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 968 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 977-980 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 970-973 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 980 điểm.

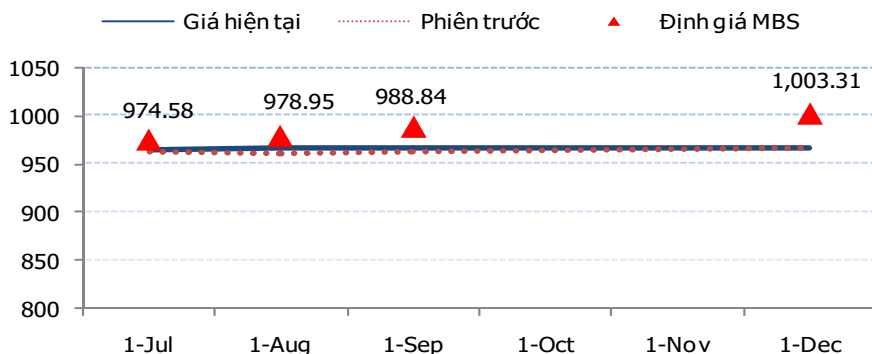
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 975-980 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 965 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

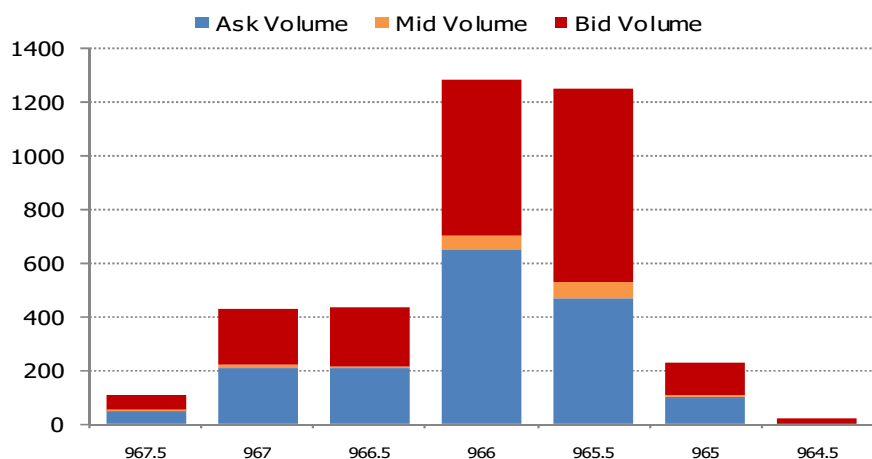
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	965.6	0.25	54,821	- 2.57	15237	-2.29
VN30F1810	966.1	0.47	167	- 24.43	193	-5.85
VN30F1812	966	0.42	28	- 26.32	570	-0.70
VN30F1903	966	0.00	32	-	113	8.65
Tổng			55,048	- 2.67	16,113	-2.21

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đà tăng tiếp tục được nối dài sang phiên hôm nay, tuy nhiên với việc basis hợp đồng kỳ hạn gần nhất được mở rộng đạt -5,41 điểm, nhà đầu tư nên thận trọng về xu hướng thị trường trong các phiên tới. Đóng cửa, VN30F1809 tăng 0,25% tương ứng 2,4 điểm lên 965,6 điểm. Hợp đồng tháng 10 tăng 0,47% đạt 966,1 điểm, thấp hơn cơ sở 4,91 điểm. Mã hợp đồng VN30F1812 tăng 0,42% trong khi VN30F1903 đóng cửa với giá tham chiếu nhưng cùng đạt mức 966 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -5,01 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh giảm 2,67% đạt 55.048 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 54.821 hợp đồng, giảm hơn 2,57% so với phiên trước. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 5.317,2 tỷ đồng, giảm 2,41%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 974,58 điểm (cao hơn 8,98 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 978,94 điểm (+12,85 điểm), VN30F1812 là 984,84 điểm (+22,84 điểm) và VN30F1903 là 1.003,31 điểm (+37,31 điểm).

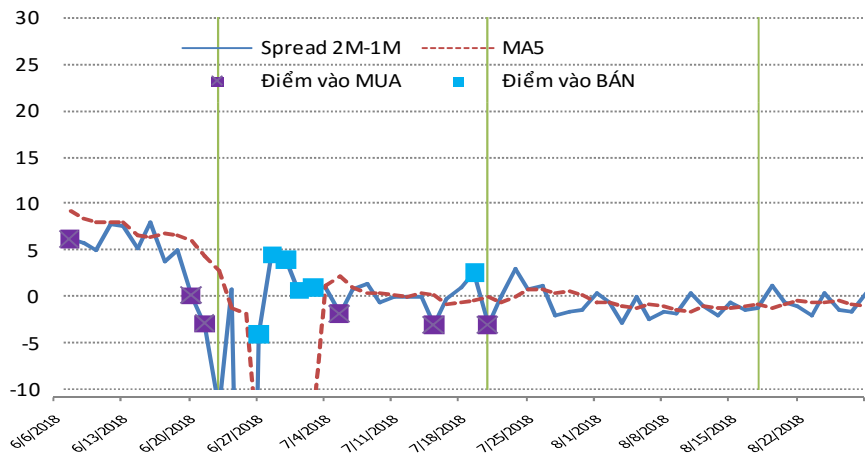
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



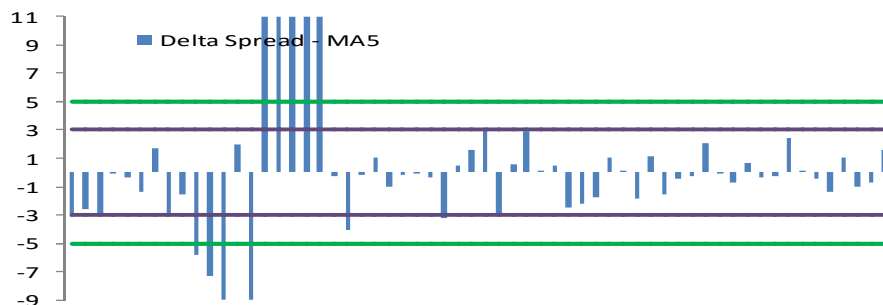
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	0.5	-1.6	2.1	-1.06	1.56
VN30F1812 - VN30F1809	0.4	-1.2	1.6	-0.44	0.84
VN30F1812 - VN30F1810	-0.1	0.4	-0.5	0.62	-0.72
VN30F1903 - VN30F1809	0.4	2.8	-2.4	1.8	-1.4
VN30F1903 - VN30F1810	-0.1	4.4	-4.5	2.86	-2.96
VN30F1903 - VN30F1812	0	4	-4	2.24	-2.24

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



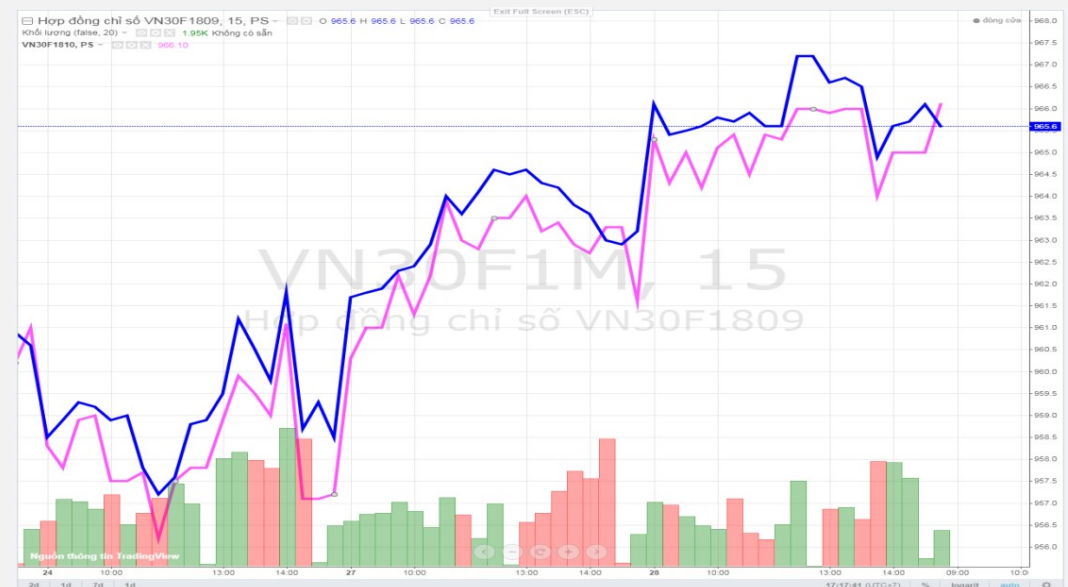
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



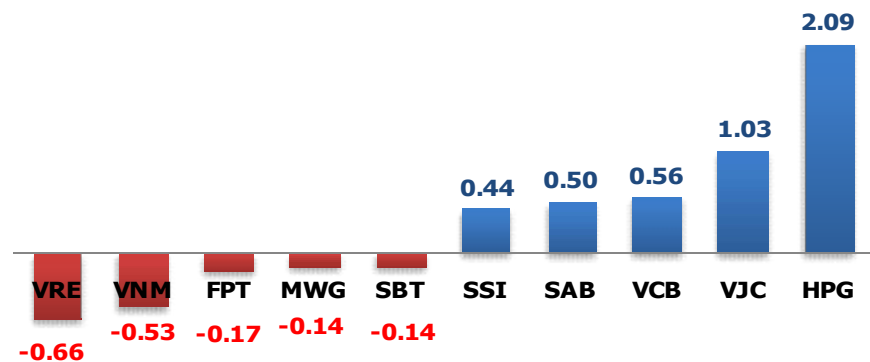
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch của cả 4 hợp đồng tương lai đều thu hẹp về mức rất thấp chỉ trong khoảng từ -0,1 đến 0,5 điểm. Trong khi đó, trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Hiện tại, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức 0,5 điểm, tăng 2,1 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 đạt mức -0,1 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 ở mức 0 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

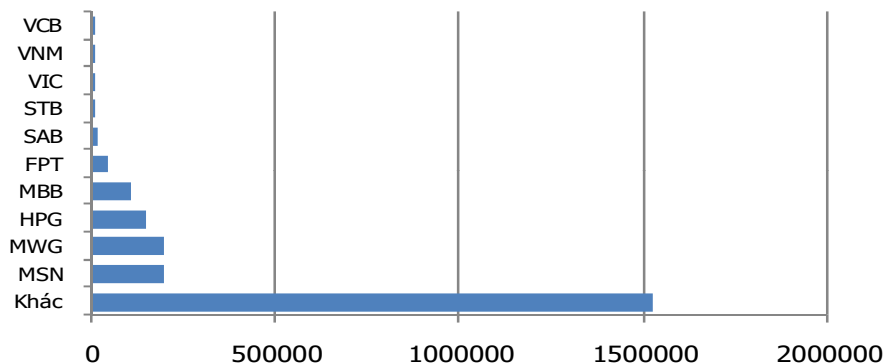
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



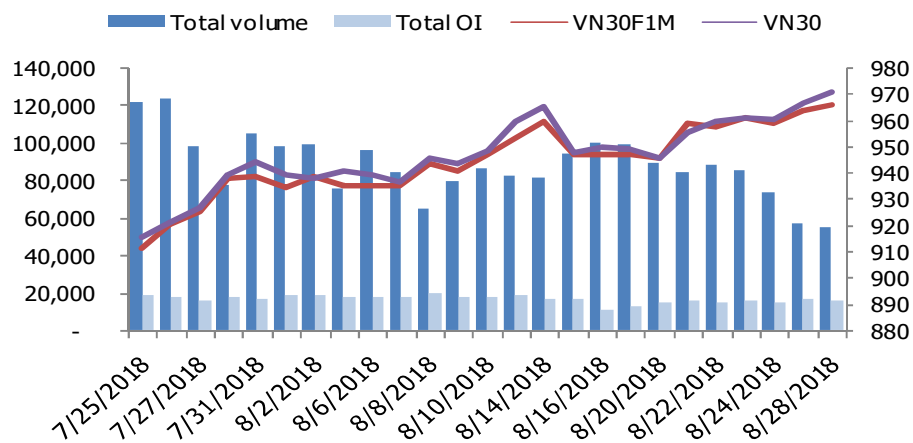
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến chủ đạo của thị trường trong phiên hôm nay vẫn là giằng co tăng điểm nhẹ. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường vẫn có sự phân hóa mạnh. Tuy vậy, chỉ số VN30 vẫn duy trì được sắc xanh nhờ vào lực đỡ tốt đến từ các cổ phiếu như GAS, SSI, ROS, HPG... Trong đó, HPG tăng 2,4% lên 39.900 đồng/CP, SSI tăng 2,8% lên 31.700 đồng/CP, GAS tăng 2% lên 102.200 đồng/CP, ROS tăng 3,6% lên 43.000 đồng/CP, VCB tăng 1,4% lên 64.000 đồng/CP. Ở chiều ngược lại, áp lực giảm giá từ các cổ phiếu lớn khác như VNM, MWG, NVL,... khiến chỉ số VN30 đóng cửa tăng điểm nhẹ.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,46 điểm (+0,46%) lên 971,01 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,47 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.395 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng hơn 300 tỷ đồng trên HSX, trong đó mua ròng chứng chỉ quỹ E1FVN30 hơn 32 tỷ. Ngoài ra, họ mua ròng các mã như HPG (+141 tỷ), SSI (+62 tỷ), VJC (+50 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như VNM (-28 tỷ), NVL (-18 tỷ), VRE (-17 tỷ), GEX (-8 tỷ), DHG (-8 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	995.19	0.33	0.19	1.11
Dow Jones	26,064.02	0.06	18.50	5.38
S&P 500	2,897.52	0.03	20.99	8.35
Nikkei 225	22,813.47	0.06	16.45	0.21
Shanghai	2,777.98	- 0.10	13.23	- 16.00
DAX	12,527.42	- 0.09	14.63	- 2.80
Vàng	1,208.80	- 0.47	-	- 6.80
Dầu WTI	68.51	- 0.04	-	14.47

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba- 28/08/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.8	127.9	126.6	133.4
Thứ Tư- 29/08/2018			
[US] GDP Q.2 (Prelim)			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
Thứ Năm- 30/08/2018			
[US] Tăng trưởng tiêu dùng cá nhân T.7			
[TQ] PMI Sản xuất T.8			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Cổ phiếu của Mỹ tiếp tục nở rộng đà tăng và leo lên mức giá đóng cửa kỷ lục mới, trong khi trái phiếu kho bạc giảm giá khi các nhà đầu tư đánh giá những tiến triển mới nhất từ chính sách thương mại của chính quyền tổng thống Trump. Chỉ số S&P500 dao động giằng co trong phiên, vượt qua ngưỡng 2.900 lần đầu tiên trong lịch sử trước khi quay đầu giảm xuống dưới mức đó. Cổ phiếu công nghệ tăng tốc giúp chỉ số Nasdaq lập một kỷ lục mới. Ngược lại, các cổ phiếu nhạy cảm lãi suất giảm giá khi lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Mỹ tăng lên 2,90%.
- Tại châu Âu, cổ phiếu các công ty sản xuất ô tô và khai khoáng là những cổ phiếu tăng điểm mạnh nhất trong rổ chỉ số Stoxx Europe 600, giúp chỉ số này tăng nhẹ lên mức cao nhất trong gần 3 tuần qua. Cổ phiếu tại Nhật cũng tăng điểm trong khi cổ phiếu Trung Quốc trượt giá. Nhân dân tệ mạnh lên sau khi ngân hàng trung ương nước này tăng ngưỡng tỷ giá cố định hàng ngày so với đồng USD, đây cũng là mức tăng mạnh nhất của Ngân hàng nhân dân Trung Hoa trong hơn 14 tháng qua.
- Hiện tại, dầu WTI đang được giao dịch ở mức 68,5USD/thùng, trong khi đó, vàng giảm giá xuống mức 1.208,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS có phiên thứ 5 liên tiếp tăng giá và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Chốt phiên, GAS tăng 2.000 đồng lên 102.200 đồng/cp. Về mặt kỹ thuật, đường giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn hạn quan trọng cho thấy xu hướng tăng trưởng trung và dài hạn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 90.000-95.000 đồng/cp, kháng cự vùng 110.000-115.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	54,000	1.31	2.07%	9.91	0.05	9.57	1.86
CII	Construction & Materials	0.89	27,000	0.75	3.01%	18.38	0.06	22.35	1.35
CTD	Construction & Materials	1.26	164,900	1.92	2.87%	55.46	0.23	8.10	1.70
CTG	Banks	1.80	27,250	0.18	1.29%	171.33	0.03	13.07	1.50
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.75	92,700	-1.17	1.62%	22.23	-0.09	22.97	4.15
DPM	Chemicals	0.49	17,500	0.00	1.15%	10.25	0.00	12.12	0.87
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.85	44,200	-0.45	0.91%	40.22	-0.17	8.68	2.31
GAS	Oil & Gas Producers	1.74	102,200	2.00	2.81%	43.94	0.33	17.63	4.53
GMD	Industrial Transportation	0.75	26,800	-0.74	2.26%	17.41	-0.05	4.63	1.35
HPG	General Industrials	9.03	39,900	2.44	3.08%	437.38	2.09	10.04	2.47
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,750	-2.27	3.74%	37.47	-0.11	5.78	0.79
KDC	Food Producers	0.66	29,900	0.00	2.40%	7.17	0.00	#N/A N/A	1.02
MBB	Banks	5.04	23,900	0.00	1.89%	147.84	0.00	11.31	1.74
MSN	Financial Services	6.84	91,400	0.22	1.10%	28.81	0.15	17.02	5.66
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.58	123,000	-0.32	1.39%	77.53	-0.14	14.52	5.29
NVL	Real Estate Investment & Services	3.67	65,000	-0.15	3.80%	24.75	-0.05	25.65	4.23
PLX	Oil & Gas Producers	1.42	69,000	0.29	1.91%	59.14	0.04	23.63	3.75
PNJ	General Retailers	2.08	103,000	0.00	1.17%	39.30	0.00	20.16	4.96
REE	Industrial Engineering	1.09	36,000	-1.10	1.81%	27.49	-0.12	6.77	1.32
ROS	Construction & Materials	1.08	43,000	3.61	5.01%	56.98	0.37	31.15	4.28
SAB	Beverages	3.79	222,000	1.37	1.97%	8.51	0.50	31.34	9.06
SBT	Food Producers	0.92	19,000	-1.55	2.37%	61.13	-0.14	18.10	1.47
SSI	Financial Services	1.69	31,700	2.76	3.07%	224.11	0.44	12.26	1.74
STB	Banks	3.50	11,500	0.88	1.32%	43.01	0.30	13.96	0.88
VCB	Banks	4.09	64,000	1.43	2.23%	164.83	0.56	20.38	3.94
VIC	Real Estate Investment & Services	9.25	104,200	0.00	0.97%	64.25	0.00	69.01	9.39
VJC	Travel & Leisure	7.46	155,200	1.44	1.90%	178.17	1.03	16.40	7.94
VNM	Food Producers	8.76	159,300	-0.62	0.75%	168.63	-0.53	26.21	8.88
VPB	Banks	6.57	25,450	0.59	1.58%	95.96	0.38	9.56	2.20
VRE	General Retailers	6.08	40,050	-1.11	1.25%	53.76	-0.66	50.63	2.92

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- Phân loại Spread HĐTL:**
 - Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
□Số giao dịch lãi	30
□Số giao dịch lỗ	5
□Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
□Số giao dịch lãi	28
□Số giao dịch lỗ	6
□Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		$0,1 \text{ điểm chỉ số} = 0,1 * 100.000 = 10.000 \text{ đồng}$
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn